

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ Q
TỈNH Q**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2022/HS-ST

Ngày: 19/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q - TỈNH Q**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phan Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: ông Đàm Chí Thân, ông Nguyễn Văn Bốn

- Thư ký phiên tòa: bà Mai Thùy Dung – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Q.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, tỉnh Q tham gia phiên tòa: bà Lê Thị Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Q xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thành T

Tên gọi khác: không. Sinh ngày 26/7/1993, tại thành phố H, tỉnh Q. Nơi cư trú: tổ 8 khu 6 phường G, thành phố H, tỉnh Q. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: lớp 9/12; nghề nghiệp: lao động tự do. Họ và tên bố: Nguyễn Hải T1, họ và tên mẹ: Trần Thị T2, sinh năm 1965. Vợ, con: chưa. Gia đình bị cáo có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: ngày 24/6/2008, Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Q xử 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “cướp tài sản”. Ngày 19/01/2011, Tòa án nhân dân tỉnh Q xử 06(sáu) năm tù về tội “cướp tài sản”. Ngày 24/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q khởi tố bị can đối với Nguyễn Thành T về tội “mua bán trái phép chất ma túy và ra Quyết định truy nã ngày 25/8/2018. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q đang tạm đình chỉ điều tra và chưa phục hồi điều tra đối với Nguyễn Thành T về tội “ mua bán trái phép chất ma túy”.

Ngày 21/9/2021, Tòa án nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 08 (tám) năm tù về tội “ vận chuyển trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 22/4/2021. Bị cáo đang **thi** hành án tại Trại giam Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

2. **Trần Thái S**

Tên gọi khác: không. Sinh ngày 15/6/1993, tại thị xã Q, tỉnh Q. Nơi cư trú: khu Y, phường M, thị xã Q, tỉnh Q. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: lớp 10/12; Nghề nghiệp: lao động tự do. Họ và tên bố: Trần Văn M, sinh năm 1961; họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T3, sinh năm 1964. Gia đình bị cáo có ba chị em, bị cáo là con thứ ba. Vợ, con: chưa. **Tiền án**: ngày 13/12/2018, Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Q xử 24 tháng tù về tội “ cố ý gây thương tích”. Ngày 29/4/2020 chấp hành xong hình phạt tù. Tiền sự: chưa.

Nhân thân: ngày 28/5/2014, Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Q xử 26 tháng tù về tội “bắt giữ người trái pháp luật”, “ hủy hoại tài sản” và tội “ tàng trữ, sử dụng vũ khí quân dụng”. Bị cáo bị bắt truy nã ngày **15/12/2021**, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Q có mặt tại phiên tòa.

-Người bị hại: anh Đậu Xuân C, sinh năm 1997.

Nơi ở: khu C, phường M, thị xã Q, tỉnh Q. Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xét xử vắng mặt).

-Người làm chứng:

1. Chị Lưu Thị N, sinh năm 1993; Địa chỉ: khu T, phường M, thị xã Q, tỉnh Q.

2. Anh Đậu Xuân C1, sinh năm 1993; Địa chỉ: khu T, phường M, thị xã Q, tỉnh Q.

3. Anh Phan Nguyên H, sinh năm 2004; Địa chỉ: khu Km 11, phường M, thị xã Q, tỉnh Q.

4. Anh Phạm Tuấn C, sinh năm 2002. Địa chỉ: khu Đ, phường M, thị xã Q, tỉnh Q.

5. Anh Phạm Văn T, sinh năm 1993. Địa chỉ: khu T, phường Đ, thị xã Q, tỉnh Q.

6. Anh Bùi Đức T3, sinh năm 2001; địa chỉ: khu Đ, phường M, thị xã Q, tỉnh Q

7. Anh Nguyễn Đức K; sinh năm 2002; địa chỉ: khu Q, phường M, thị xã Q, tỉnh Q

8. Anh Trần Quang T5; sinh năm 2003; địa chỉ: khu Đ, phường M, thị xã Q, tỉnh Q. Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 24/8/2020, tại quán của chị Lưu Thị N ở phường M, thị xã Q đã xảy ra xô xát giữa Phạm Tuấn C và nhóm bạn gồm Trần Quang T5, Bùi Đức T3, Nguyễn Đức K với anh Đậu Xuân C1, Đậu Xuân C. Sau đó Cường điện thoại nhờ Phạm Văn T lên giải quyết, lúc này có Trần Thái S và Nguyễn Thành T (bạn của Thành) đang ở nhà Thành nên tất cả cùng nhau đến nơi gặp Cường. Thành điều khiển xe mô tô Honda Wave biển kiểm soát 38M1-3127; Sinh điều khiển xe mô tô Honda Wave, biển kiểm soát 38 M1- 3127 chở Trung, Trung cầm sẵn trong người 01 con dao lưỡi bằng kim loại màu trắng dài khoảng 40cm. Thành cầm theo 01 kiếm tự chế đi vào hỏi Cường: “*thằng nào đánh*”, Cường chỉ tay về phía anh Chính. Thành dùng chân đạp 01 cái vào bụng Chính thì tất cả nhóm của Cường lao vào dùng tay, chân đánh anh Chính. Cường dùng 01 viên gạch kích thước (10 x 10 x 15) cm đập liên tiếp 02 nhát vào đầu anh Chính. Trung lấy trong người ra 01 con dao lưỡi bằng kim loại, dài khoảng 40cm chém 02 nhát liên tiếp vào vùng tay anh Chính, Kiên dùng ghế nhựa đập 02 nhát vào người anh Chính. Sinh cầm mũ cưỡi đập vào đầu anh Chính 2-3 nhát. Thăng cầm điều cày bằng tre dài khoảng 70 cm vụt 02 nhát vào vùng vai anh Chính. Hùng cầm ghế nhựa đập vào người anh Chính 2-3 nhát, Trung chém tiếp 02 nhát vào người anh Chính, anh Chính bỏ chạy, Hùng cầm 01 dao dứa lưỡi kim loại màu đen dài khoảng 36cm ở trong quán ném vào người anh Chính nhưng không trúng. Sau đó anh Chính được mọi người đưa đi cấp cứu.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 237 ngày 09/9/2020 của Bệnh viện Việt Nam Thụy Điển Uông Bí đối với anh Đậu Xuân C vào viện ngày 25/8/2020 có: 01 vết thương mặt sau 1/3 dưới cánh tay trái, hướng đi ngang dài khoảng (16 x 05) cm, lộ gân cơ tam đầu cánh tay đứt; 01 vết thương mặt sau ngoài 1/3 trên cẳng tay trái (05 x 02)cm, lộ cơ cánh tay quay bị đứt bán phần; 01 vết thương nông dài 10cm vùng thành ngực bên trái; 01 vết thương nông vùng lưng trái dài 02cm; 01 vết thương nông rách da đầu vùng trán đỉnh phải dài 1,5 cm.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 585/20/TgT ngày 29/9/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Q kết luận thương tích của anh Đậu Xuân C: Sẹo vết thương phần mềm vùng trán đỉnh phải kích thước (2,5 x 3) cm: 01 %;

sẹo vết thương phần mềm môi trên bên trái kích thước (1,7 x 0,2) cm: 03 %; sẹo vết thương phần mềm vùng lưng trái kích thước (03 x 0,2) cm: 01 %; sẹo vết thương phần mềm khoang liên sườn 4,5,6 đường nách sau bên trái (thành ngực bên trái) kích thước (7 x 0,2) cm: 02 %.

Sẹo vết thương phần mềm 1/3 dưới mặt sau cánh tay trái, đứt cơ tam đầu cánh tay, kích thước (17,5 x 0,2) cm, hiện tại vận động cánh cẳng tay trái còn đau: 07 %. Sẹo vết thương phần mềm 1/3 trên mặt sau ngoài cẳng tay trái, đứt gân cơ cánh tay quay trái, kích thước (09 x 0,2) cm: 02%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 15 %. Các vết thương vùng trán đỉnh phải do vật tày, các vết thương còn lại do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

Ngày 22/6/2021, các bị cáo Phạm Tuấn C, Phan Nguyên H, Phạm Văn T, Bùi Đức T3, Nguyễn Văn Kiên, Trần Quang T5 đã bị Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Q xét xử về tội: “Cố ý gây thương tích”. Bị can Trần Thái S bỏ trốn, ngày 25/12/2021 Công an thành phố H, tỉnh Q bắt truy nã đối với Sinh đồng thời xác minh Nguyễn Thành T đang chấp hành án tại Trại giam Quảng Ninh .

Về phần bồi thường dân sự: anh Đậu Xuân C đã nhận tiền bồi thường 100.000.000 đồng và không có yêu cầu gì khác tại bản án số 46/HS- ST ngày 22/6/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Q. Anh Chính không yêu cầu hai bị cáo Trung, Sinh bồi thường tiền thương tích.

Về vật chứng thu giữ trong vụ án: bản án số 46 ngày 22/6/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Q đã xử lý vật chứng. Đối với con dao và chiếc mũ cối hiện không thu hồi được do các bị cáo vất đi trong thời gian bỏ trốn, không xác định được địa điểm. Chiếc xe mô tô, Sinh đã bán cho người không quen biết, Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Tại bản Cáo trạng số: 11/CT - VKSQY ngày 18/02/2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành T, Trần Thái S về tội “ cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thị xã Q vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thành T, Trần Thái S về tội “ cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự).

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự) điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; **Điều 56** Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo

Nguyễn Thành T: từ 36 đến 42 tháng tù về tội “cố ý gây thương tích” cộng 08 (tám) năm tù của bản án số 38/2021/HS- ST ngày 21/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh. Tổng hợp hình phạt, bị cáo Nguyễn Thành T phải chấp hành cho hai bản án tù: 11 năm đến 11 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 22/4/2021.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134(thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự), điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Thái S: từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù từ ngày 15/12/2021.

Về xử lý vật chứng, bồi thường dân sự: Tại Bản án số 46/ HS- ST ngày 22/6/2021 đã xử lý giải quyết vật chứng thu giữ trong vụ án. Anh Đậu Xuân C đã nhận số tiền bồi thường 100 triệu đồng và không yêu cầu gì khác. Anh Chính không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thành T, Trần Thái S bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt tù cho hai bị cáo. Đối với con dao bị cáo Trung ném xuống cầu Bãi Cháy, chiếc mũ cối bị cáo Sinh đã vứt đi trên đường, không xác định được địa điểm. Đối với chiếc xe mô tô Trần Thái S sử dụng chở Trung đã bán cho người không quen biết nên không thu giữ được.

Tại phiên tòa, hai bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Hai bị cáo nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thị xã Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa **hai** bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó: các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

*Về hành vi phạm tội:

[1] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thành T, Trần Thái S khai nhận phù hợp với nội dung bản cáo trạng.

Bị cáo Nguyễn Thành T khai nhận: buổi tối ngày 24/8/2020, khi được Thành rủ đi lên chỗ Phạm Tuấn C. Bị cáo Trung được Sinh chở đi bằng xe mô tô đến gặp Cường. Khi đến nơi, Thành dùng chân đạp Chính một cái, bị cáo Trung

dùng dao chém anh Chính hai nhát vào tay. Bị cáo Trung đã ném con dao dùng gây thương tích cho anh Chính xuống cầu Bãi Cháy, thành phố H, tỉnh Q. Sau đó bị cáo bỏ trốn. Trong thời gian bỏ trốn ở huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh, ngày 22/4/2021 bị cáo bị Công an bắt về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Ngày 25/9/2021 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 08 (tám) năm tù về tội “ vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Trần Thái S khai nhận phù hợp với lời khai bị cáo Nguyễn Thành T. Bị cáo Sinh chở bị cáo Trung bằng xe mô tô đến gặp Cường. Bị cáo Sinh cầm mũ cưỡi đạp vào đầu anh Chính 2-3 nhát. Chiếc mũ cưỡi bị cáo đã vứt đi trên đường đi về nhà và bỏ trốn. Chiếc xe mô tô bị cáo chở Trung đã bán cho người không quen biết. Đến ngày 15/12/2021, bị cáo bị Công an bắt truy nã.

Người bị hại anh Đậu Xuân C khai: Khoảng 0 giờ ngày 25/8/2020, anh Chính bị Phạm Văn T đánh. Sau đó Cường cầm gạch đập vào đầu. Ngoài ra còn có 5, 6 thanh niên đánh anh Chính nhưng anh Chính không nhìn rõ ai. Sau khi xảy ra sự việc, nhóm người đánh anh Chính gồm: Cường, Hùng, Thành, Thiện, Thăng, Kiên đã bồi thường cho anh số tiền 100.000.000 đ và xin lỗi anh Chính. Do khi bị đánh anh Chính cúi người, khom lưng, ôm mặt nên không biết Trung, Sinh đánh anh Chính thế nào. Anh Chính xin giảm nhẹ hình phạt tù cho hai bị cáo Nguyễn Thành T, Trần Thái S và không có yêu cầu gì khác.

Người làm chứng anh Đậu Xuân C1 khai: khoảng 23 giờ 30 phút ngày 24/8/2020, anh Chiến và anh Huy (cậu của anh Chiến) đến quán nhà chị Ngát uống nước. Tại đây, Cường và anh Huy cãi nhau, mâu thuẫn. Anh Chiến đi xe về gọi cậu Bốn, cậu Tấn và chở anh trai Đậu Xuân C lên quán chị Ngát và nói giữa cậu Huy và Cường sắp đánh nhau. Anh Chính vào quán có văng tục chửi bậy còn Cường rút điện thoại ra gọi thì một lúc sau có Thành và một số người nữa đến quán. Thành đã đập anh Chính một nhát và tất cả nhóm của Cường lao vào đánh anh Chính.

Người làm chứng chị Lưu Thị N khai: Khoảng 0 giờ 20 phút ngày 25/8/2020, có anh Chiến và anh Chính đến quán chị Ngát. Anh Chính đi vào hỏi Hùng Phan và Cường “ Mà y thích đánh nhau không”. Sau đó có khoảng 10 thanh niên đi xe máy đến và lao vào đánh anh Chính.

Những người làm chứng anh Phan Nguyên H, anh Phạm Tuấn C, anh Phạm Văn T, anh Bùi Đức T3, anh Nguyễn Đức K, anh Trần Quang T5 khai nhận đã dùng tay chân, ghế, gạch đánh anh Đậu Xuân C gây thương tích ngày 25/8/2020.

Như vậy, lời khai của hai bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai những người làm chứng, lời khai người bị hại trong quá trình điều tra và

các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận: Do có mâu thuẫn giữa Phạm Tuấn C và anh Đậu Xuân Chinh. Khoảng 24 giờ ngày 25/8/2020, tại khu vực phường M, thị xã Q, tỉnh Q. Phạm Tuấn C, Phạm Văn T, Phan Nguyên H, Nguyễn Đức K, Bùi Đức T3, Trần Quang T5, **Nguyễn Thành T và Trần Thái S** đã dùng tay chân, gạch, ghế nhựa, điều cày, mũ côi đánh vào người và dùng dao chém vào cẳng tay trái anh Đậu Xuân C, tổn hại 15 % sức khỏe.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thành T, Trần Thái S phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

1. “Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

a. Dùng hung khí nguy hiểm,

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ/ Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11 đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Việc hai bị cáo Trung và Sinh đã cùng Phan Nguyên H, Phạm Văn T, Kiên, Thăng, Thiện dùng dao, mũ côi, gạch, ghế nhựa, điều cày đánh anh Đậu Xuân C gây tổn hại sức khỏe; ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự xã hội. Xuất phát từ mâu thuẫn giữa Phạm Tuấn C và anh Đậu Xuân C1 tại quán nhà chị Lưu Thị N tại phường M, thị xã Q buổi tối ngày 24/8/2020. Nên anh Chiến đã chở anh trai là Đậu Xuân C đến. Anh Chính đến có lời lẽ đả kích và muốn đánh nhau với nhóm bạn của Phạm Tuấn C. Phạm Tuấn C gọi điện thoại cho Phạm Văn T. Khi Phạm Văn T đi cùng Nguyễn Thành T và Trần Thái S đến đã đập anh Đậu Xuân C một nhát và tất cả nhóm của Phạm Tuấn C gồm Phan Nguyên H, Bùi Đức T3, Nguyễn Đức K, Trần Quang T5, Nguyễn Thành T và Trần Thái S cùng đánh anh Đậu Xuân C, gây thương tích tổn hại 15 % sức khỏe. Các bị cáo Phan Nguyên H, Dương Khánh Việt, Phạm Tuấn C, Trần Quang T5, Bùi Đức T3, Nguyễn Đức K và Phạm Văn T đã bị Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Q xét xử tại Bản án số 46/ HS - ST ngày 22/6/2021 về tội “ cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp

quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự). Sau khi đánh anh Đậu Xuân C, Nguyễn Thành T và Trần Thái S bỏ trốn.

Hành vi của hai bị cáo Nguyễn Thành T, Trần Thái S thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác nên hai bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “có ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự). Vì vậy việc đưa hai bị cáo ra xét xử lý trước pháp luật là cần thiết, đáp ứng yêu cầu phòng, chống các tội phạm xâm phạm đến sức khỏe của công dân trong tình hình hiện nay.

Vai trò các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn. Hai bị cáo thực hiện hành vi với vai trò đồng phạm trong vụ án. Giữ vai trò đầu trong vụ án là bị cáo Phạm Tuấn C, rủ Phạm Văn T, khởi xướng việc gây thương tích cho anh Đậu Xuân C. Sau là các bị cáo Hùng, Thành, Thăng, Kiên, Thiện, Nguyễn Thành T, Trần Thái S. Bị cáo Trung dùng dao chém, bị cáo Sinh dùng mũ cối đánh anh Chính. Do đó, mức hình phạt tù của bị cáo Trung phải cao hơn mức hình phạt tù của bị cáo Sinh. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị xét xử hai bị cáo Nguyễn Thành T, Trần Thái S về tội “có ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự). Hội đồng xét xử thấy: tại bản án số 46/ HS- ST ngày 22/6/2021, Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Q đã xét xử Phan Nguyên H, Phạm Tuấn C, Trần Quang T5, Bùi Đức T3, Nguyễn Đức K và Phạm Văn T về tội “có ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự). Bị cáo Nguyễn Thành T, Trần Thái S tham gia trong vụ án với vai trò đồng phạm với các bị cáo Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Q đã xét xử ngày 22/6/2021. Vì vậy, bị cáo Nguyễn Thành T, Trần Thái S phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự) là đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Nguyễn Thành T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với bị cáo Trần Thái S: ngày 13/12/2018, Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Q xử 24 tháng tù về tội “có ý gây thương tích” chưa được xóa án nay lại thực hiện hành vi phạm tội. Nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hai bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Người bị hại anh Đậu

Xuân C xin giảm nhẹ hình phạt tù cho hai bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự để hai bị cáo yên tâm cải tạo.

[5] Về bồi thường dân sự: bị hại anh Đậu Xuân C không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thành T, Trần Thái S phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về vật chứng trong vụ án: đã được giải quyết tại bản án số 46/HS- ST ngày 22/6/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Q. Đối với con dao bị cáo Trung sử dụng gây thương tích cho anh Chính đã ném xuống cầu Bãi Cháy, chiếc xe mô tô bị cáo Sinh sử dụng đã bán cho người không quen biết, chiếc mũ còi đã vứt đi trên đường đi về nhà, Cơ quan điều tra không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không xét.

[7]. Về án phí hình sự: hai bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự

1. Về tội danh: bị cáo Nguyễn Thành T, Trần Thái S phạm tội “ cố ý gây thương tích”

2. Về điều luật áp dụng: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự), điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 56; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thành T.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự), điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với Trần Thái S

3. Về mức hình phạt tù:

Xử phạt Nguyễn Thành T: 36(ba mươi sáu) tháng tù về tội “ cố ý gây thương tích” cộng 08 (tám) năm tù của bản án số 38/2021/HS- ST ngày 21/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh. Tổng hợp hình phạt, bị cáo Nguyễn Thành T phải chấp hành cho hai bản án là 11 (mười một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/4/2021.

Xử phạt Trần Thái S: 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2021.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm; quyền kháng cáo:

Căn cứ khoản 1-2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Hai bị cáo Nguyễn Thành T, Trần Thái S mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Hai bị cáo Nguyễn Thành T, Trần Thái S được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại anh Đậu Xuân C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q;
- Viện KSND tỉnh Q;
- Viện KSNDTX Quảng Yên;
- Cơ quan CSĐT CATX Quảng Yên;
- Trại tạm giam CAT Quảng Ninh;*
- Trại giam Quảng Ninh;*
- Chi cục THADSTX Quảng Yên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phan Hùng